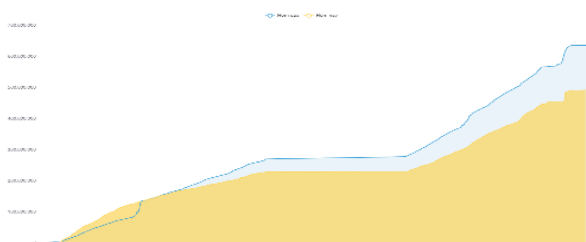


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.267,73	233,46
Thay đổi	-6,23	-1,19
Thay đổi %	-0,49%	-0,51%
KLGD (Triệu CP)	462,8	59,4
GTGD (Tỷ)	11.671	1.122
Độ rộng thị trường		
<i>CP tăng giá</i>	192	69
<i>CP giảm giá</i>	212	74
<i>CP tham chiếu</i>	64	69
P/E	13,73	16,26
P/B	1,72	1,44

Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.307,2	-8,24	-0,55	
VN30F1M	1307,7	-1.30 (-0.10%)		45458



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 6,23 điểm (-0,49%) xuống vùng 1267,73 điểm. Độ rộng của thị trường nghiêng về bên bán với 282 mã giảm và 104 mã tăng. - Diễn biến chủ đạo của thị trường trong phiên là giằng co trong vùng giá đồ quanh mốc 1268 điểm.

- Với diễn biến tranh chấp của thị trường, nhiều nhóm cổ phiếu gặp áp lực bán lớn và giảm điểm. Nhóm ngân hàng, bất động sản, chứng khoán, bán lẻ... là những nhóm giảm giá và có tác động kém đến thị trường chung.

- Nhóm cổ phiếu Vingroup đóng góp gần 2 điểm vào đà giảm của chỉ số.

- Nhóm cổ phiếu thép là điểm sáng hiếm hoi trong phiên hôm nay khi đầu phiên sáng cả 3 cổ phiếu HPG, HSG, NKG đều tăng mạnh. Tuy nhiên đến phiên chiều gặp áp lực chốt lời khá mạnh, các cổ phiếu không duy trì được sức mạnh.

- Nước ngoài bán ròng mạnh gần 500 tỷ trong đó bán ròng mạnh nhất ở FPT trước diễn biến xấu của nhóm cổ phiếu công nghệ trên thế giới.

Danh mục khuyến nghị theo phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

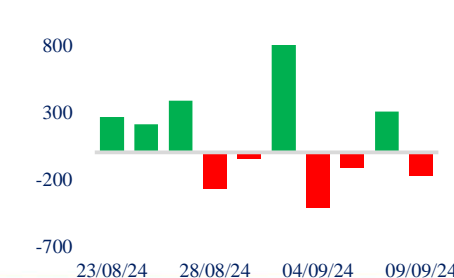
VN-Index kết phiên ghi nhận một cây nến giảm, bóng dưới dài cho thấy được lực cung đã áp đảo lực cầu trong hôm nay. Tuy nhiên thanh khoản trong phiên nay không lớn cộng với lực cầu cuối phiên đã giúp chỉ số không bị giảm quá sâu. Đây vẫn là phiên điều chỉnh lành mạnh.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

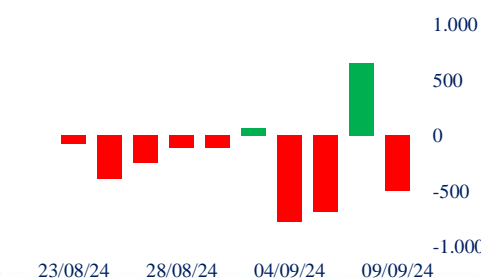
Nhà đầu tư tiếp tục giữ tỷ trọng thấp, hạn chế mua bán và quan sát thị trường.

- Kịch bản 1 (60%): Tích lũy quanh vùng 1260 - 1290
- Kịch bản 2 (40%): Giảm điểm xuống dưới vùng 1260

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



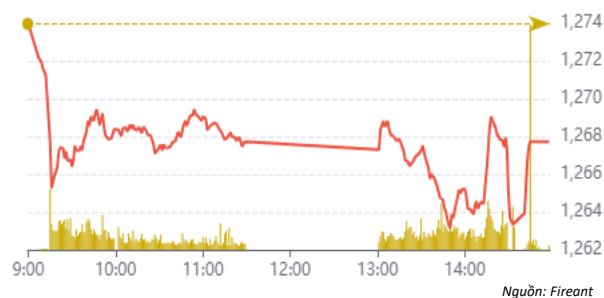
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0,70%	0,14%
Hóa chất	-0,18%	8,39%
Tài nguyên Cơ bản	0,75%	-2,63%
Xây dựng và Vật liệu	-0,72%	6,75%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0,95%	1,92%
Ô tô và phụ tùng	-0,97%	0,86%
Thực phẩm và đồ uống	-0,60%	3,84%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,24%	3,94%
Y tế	-0,48%	3,87%
Bán lẻ	-0,54%	9,28%
Truyền thông	0,81%	-0,41%
Du lịch và Giải trí	-1,50%	0,91%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,45%	3,73%
Ngân hàng	-0,35%	4,65%
Bảo hiểm	-1,59%	4,11%
Bất động sản	-1,17%	12,15%
Dịch vụ tài chính	-0,92%	7,62%
Công nghệ Thông tin	-0,64%	8,85%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
DGW	62,5	0,50 / 0,81%	2.002.500
TCB	22,65	-0,15 / -0,66%	17.151.502
DBC	28,95	1,05 / 3,76%	6.695.000
VHM	43	-0,90 / -2,05%	10.300.900
DXG	15,45	0,00 / 0,00%	8.264.100

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	131,3	-0,80 / -0,61%	2.885.201
MSN	75,4	-0,60 / -0,79%	3.747.400
HPG	25,6	0,20 / 0,79%	33.705.800
VPB	18,35	-0,10 / -0,54%	16.209.409
VIC	43,7	-0,95 / -2,13%	7.300.700

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
APG	Nguyễn Thị Phương	Trưởng Ban kiểm toán nội bộ	09/09/2024	Bán	351.135
HHP	Vũ Thị Hải Ly	Con của Nguyễn Thị Ngân	09/09/2024	Bán	39.700
CRE	Phạm Thanh Hưng	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	06/09/2024	Bán	5.000.000
CDC	Đào Thị Minh Hiền	Mẹ của Nguyễn Ngọc Bền	06/09/2024	Bán	121.100
HAH	Vũ Ngọc Sơn	Cha của Vũ Thanh Hải	06/09/2024	Bán	2.000.000

TIN TỨC

Trong nước

[Việt Nam làm gì để thu hút các gã khổng lồ ngành chip?](#)
[Tập trung gỡ vướng các DA trong điểm ngành năng lượng](#)
[Vững mục tiêu giải ngân đầu tư công](#)

Doanh nghiệp

[SSI chốt ngày trả cổ tức và chào bán cổ phiếu](#)
[Masan mua thêm cổ phần WinCommerce](#)
[DGW miễn nhiệm Phó Tổng người nước ngoài](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Người Mỹ lạc quan về thị trường chứng khoán](#)
[Trung Quốc cân nhắc giảm lãi suất vay thế chấp](#)
[Fed rục rịch hạ lãi suất](#)

Hàng hóa

[Yếu tố nào đang chi phối giá đường trên thế giới?](#)
[Giá xăng RON 95-III về dưới 21.000 đồng/lít](#)
[Giá tôm thương phẩm thu mua tại ao tăng](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	GAS	1.968.200	0,71%
2	HPG	33.705.800	0,79%
3	NAB	8.348.300	1,85%
4	NVL	16.013.700	1,54%
5	SSB	809.600	0,56%
6	HSG	15.083.100	2,26%
7	DBC	6.695.000	3,76%
8	REE	509.300	0,76%
9	BWE	565.900	2,23%
10	PHR	163.700	2,10%

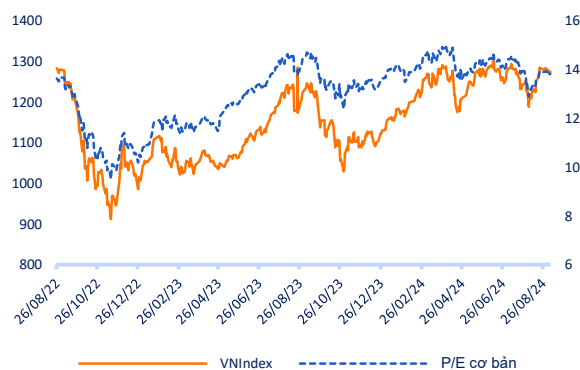
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN		
		Mua	Bán	
USD/VND	24410	0,04%	USD 23.400	25.335
EUR/VND	26578	-0,26%	EUR 25.456	28.135
GBP/VND	31489	-0,38%	GBP 30.158	33.333
USD/VND	167,00	0,00%	JPY 161	178
AUD/VND	28404	-0,37%	CHF 27.196	30.058

Định giá thị trường



Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VPB	18,35	18,5	21/08/2024	20	17,0	-0,8%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	70,1	70	27/02/2024	83,8	69	0,1%	Nắm giữ
2	FMC	46,7	48,3	27/02/2024	53,7	45	-3,3%	Nắm giữ
3	MWG	67,5	46,7	13/03/2024	67	44	44,5%	Nắm giữ
4	DPR	41,1	40	28/06/2024	48	38	2,8%	Nắm giữ
5	TCB	22,65	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	3,7%	Nắm giữ
6	IDC	59	61,8	20/08/2024	66	58,5	-4,5%	Nắm giữ
7	REE	66,1	69,9	21/08/2024	79	65,5	-5,4%	Nắm giữ
8	HAH	39,7	42	22/08/2024	48	40	-5,5%	Nắm giữ
9	PNJ	99,5	108	23/08/2024	127	101	-7,9%	Nắm giữ
10	VGT	14,3	15,3	24/08/2024	17,5	14,4	-6,5%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	BSR	23,9	24,1	16/08/2024	26	24,5	0,8%	Chốt lời
2	IDI	10	9,26	16/08/2024	10,4	8,8	8,0%	Chốt lời
3	PNJ	105	101	19/08/2024	115	95,0	4,0%	Chốt lời
4	PDR	21,9	19,4	20/08/2024	24	18	12,9%	Chốt lời

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn